TRƯỜNG: THPT ĐỖ ĐĂNG TUYỂN **TỔ:** NGOẠI NGỮ **Họ và tên giáo viên:** PHẠM THỊ HỒNG THẮM	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phụ lục III

KHUNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA GIÁO VIÊN

(Kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT)

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA GIÁO VIÊN

MÔN HỌC: TIẾNG ANH, LỚP 12

(Năm học 20..... - 20.....)

I. Kế hoạch dạy học

1. Phân phối chương trình

STT	Bài học Tiết học		TIẾT PPCT	Thời điểm	Thiết bị dạy học	Địa điểm dạy học	Mã Năng lực số và Yêu cầu cần đạt
1	**INTRODUCTION & REVIEW**		1	Tuần 1	Máy tính, Tivi	Phòng học	
2	**UNIT 1: LIFE STORIES WE ADMIRE**	Getting started	2	Tuần 1	Máy tính, Tivi	Phòng học	**1.1NC1a:** Xác định được nhu cầu thông tin (tìm kiếm thông tin về người nổi tiếng).
		Language	3	Tuần 1	Loa, Máy tính	Phòng học	**5.3NC1a:** Sử dụng công cụ số để hỗ trợ phát âm và tra cứu từ vựng.
		Reading	4	Tuần 2	Máy tính, Máy chiếu	Phòng học	**1.2NC1b:** Phân tích, so sánh và đánh giá được độ tin cậy của nguồn dữ liệu (tiểu sử nhân vật).
		Speaking	5	Tuần 2	Loa, Mic	Phòng học	**2.1NC1a:** Tương tác thông qua các công nghệ số khác nhau để thảo luận nhóm.
		Listening	6	Tuần 2	Loa, Máy tính	Phòng học	**1.1NC1c:** Chỉ cho người khác cách truy cập những dữ liệu âm thanh số.
		Writing	7	Tuần 3	Máy tính	Phòng học	**3.1NC1a:** Tạo và chỉnh sửa được nội dung số (văn bản tiểu sử) ở các định dạng khác nhau.
		Communication and Culture/CLIL	8	Tuần 3	Tivi, Máy tính	Phòng học	**2.5NC1a:** Nhận thức được các chuẩn mực hành vi khi chia sẻ câu chuyện cuộc đời trên mạng.
		Looking back & Project	9	Tuần 3	Máy tính	Phòng học	**3.2NC1a:** Tích hợp thông tin và nội dung mới vào bài trình chiếu giới thiệu nhân vật.

							2.4NC1a: Sử dụng công cụ số để hợp tác nhóm.
3	**UNIT 2: A MULTICULTURAL WORLD**	Getting started	10	Tuần 4	Máy tính, Tivi	Phòng học	**1.1NC1b:** Áp dụng kỹ thuật tìm kiếm để lấy dữ liệu về đa dạng văn hóa.
		Language	11	Tuần 4	Loa, Máy tính	Phòng học	**5.3NC1a:** Sử dụng ứng dụng học tập để luyện ngữ pháp.
		Reading	12	Tuần 4	Máy tính, Máy chiếu	Phòng học	**1.2NC1a:** Đánh giá độ tin cậy của thông tin văn hóa trên internet.
		Speaking	13	Tuần 5	Loa, Mic	Phòng học	**2.2NC1a:** Chia sẻ thông tin văn hóa với người khác thông qua công nghệ số phù hợp.
		Listening	14	Tuần 5	Loa, Máy tính	Phòng học	**1.3NC1a:** Tổ chức và lưu trữ thông tin nghe được về các lễ hội.
		Writing	15	Tuần 5	Máy tính	Phòng học	**3.3NC1a:** Hiểu và áp dụng bản quyền khi trích dẫn thông tin văn hóa trong bài viết.
		Communication and Culture/CLIL	16	Tuần 6	Tivi, Máy tính	Phòng học	**2.5NC1c:** Áp dụng được các khía cạnh đa dạng về văn hóa trong giao tiếp số.
		Looking back & Project	17	Tuần 6	Máy tính	Phòng học	**3.1NC1b:** Chỉ ra được những cách thể hiện bản thân qua sản phẩm số về văn hóa. **5.3NC1b:** Sáng tạo nội dung số (video/poster).
	REVIEW 1	Language	18	Tuần 6	Máy tính, Tivi	Phòng học	5.4NC1a: Xác định nhu cầu cải thiện năng lực ngôn ngữ và năng lực số của bản thân.
		Skills (1)	19	Tuần 7	Loa, Máy tính	Phòng học	1.3NC1b: Triển khai việc tổ chức và sắp xếp dữ liệu ôn tập.
		Skills (2)	20	Tuần 7	Máy tính, Máy chiếu	Phòng học	3.1NC1b: Thể hiện bản thân qua kỹ năng tổng hợp.
	MID-TERM TEST		21	Tuần 7	Đề thi	Phòng học	4.2NC1a: Áp dụng được các cách thức khác nhau để bảo vệ dữ liệu cá nhân (trong quá trình kiểm tra).
4	**UNIT 3: GREEN LIVING**	Getting started	22	Tuần 8	Máy tính, Tivi	Phòng học	**4.4NC1a:** Nhận thức được tác động của công nghệ số và việc sử dụng công nghệ số đối với môi trường.

		Language	23	Tuần 8	Loa, Máy tính	Phòng học	**5.3NC1a:** Ứng dụng công nghệ tra cứu.
		Reading	24	Tuần 8	Máy tính, Máy chiếu	Phòng học	**1.1NC1d:** Tự đề xuất chiến lược tìm kiếm thông tin về lối sống xanh.
5	CORRECTION		25	Tuần 9	Bài kiểm tra, Đáp án	Phòng học	5.4NC1c: Đề xuất cơ hội phát triển bản thân từ kết quả thi.
		Speaking	26	Tuần 9	Loa, Mic	Phòng học	**2.3NC1a:** Đề xuất các dịch vụ số khác nhau để tham gia vào xã hội (các chiến dịch xanh online).
		Listening	27	Tuần 9	Loa, Máy tính	Phòng học	**1.2NC1b:** Đánh giá thông tin môi trường.
		Writing	28	Tuần 10	Máy tính	Phòng học	**3.1NC1a:** Soạn thảo văn bản đề xuất giải pháp xanh.
		Communication and Culture/CLIL	29	Tuần 10	Tivi, Máy tính	Phòng học	**5.3NC1a:** Sử dụng công cụ số để tạo ra kiến thức mới về bảo vệ môi trường.
		Looking back & Project	30	Tuần 10	Máy tính	Phòng học	**4.4NC1a:** Trình bày được các cách thức khác nhau để bảo vệ môi trường (thông qua dự án số).
6	**UNIT 4: URBANISATION**	Getting started	31	Tuần 11	Máy tính, Tivi	Phòng học	**1.1NC1a:** Tìm kiếm dữ liệu về đô thị hóa.
		Language	32	Tuần 11	Loa, Máy tính	Phòng học	**5.3NC1a:** Sử dụng công cụ số học tập.
		Reading	33	Tuần 11	Máy tính, Máy chiếu	Phòng học	**1.2NC1a:** Đánh giá độ tin cậy của các số liệu thống kê trên mạng.
		Speaking	34	Tuần 12	Loa, Mic	Phòng học	**2.1NC1b:** Chọn phương tiện giao tiếp số phù hợp để trình bày ý kiến.
		Listening	35	Tuần 12	Loa, Máy tính	Phòng học	**1.1NC1c:** Truy cập dữ liệu nghe.
		Writing	36	Tuần 12	Máy tính	Phòng học	**3.1NC1a:** Tạo biểu đồ/nội dung số minh họa cho bài viết về đô thị.
		Communication and Culture/CLIL	37	Tuần 13	Tivi, Máy tính	Phòng học	**2.6NC1a:** Tạo và quản lý danh tính số trong môi trường đô thị thông minh.
		Looking back & Project	38	Tuần 13	Máy tính	Phòng học	**5.2NC1c:** Sử dụng các công cụ số để giải quyết

							vấn đề đô thị (trong bài Project).
7	**UNIT 5: THE WORLD OF WORK**	Getting started	39	Tuần 13	Máy tính, Tivi	Phòng học	**1.1NC1b:** Tìm kiếm thông tin việc làm trực tuyến.
		Language	40	Tuần 14	Loa, Máy tính	Phòng học	**5.3NC1a:** Tra cứu thuật ngữ nghề nghiệp.
		Reading	41	Tuần 14	Máy tính, Máy chiếu	Phòng học	**2.3NC1b:** Sử dụng công nghệ số để tự trang bị kiến thức nghề nghiệp.
		Speaking	42	Tuần 14	Loa, Mic	Phòng học	**2.5NC1b:** Áp dụng chiến lược giao tiếp chuyên nghiệp (phỏng vấn online).
		Listening	43	Tuần 15	Loa, Máy tính	Phòng học	**1.2NC1b:** Đánh giá thông tin thị trường lao động.
		Writing	44	Tuần 15	Máy tính	Phòng học	**3.1NC1a:** Tạo CV/Hồ sơ năng lực số (Digital Portfolio).
		Communication and Culture/CLIL	45	Tuần 15	Tivi, Máy tính	Phòng học	**2.6NC1b:** Áp dụng cách bảo vệ danh tính và uy tín cá nhân khi tìm việc online.
		Looking back & Project	46	Tuần 16	Máy tính	Phòng học	**2.4NC1a:** Hợp tác nhóm để xây dựng kế hoạch nghề nghiệp.
8	**REVIEW 2**	Language	47	Tuần 16	Máy tính, Tivi	Phòng học	**5.4NC1b:** Minh họa cách hỗ trợ bạn bè ôn tập qua nhóm học tập số.
		Skills (1)	48	Tuần 16	Loa, Máy tính	Phòng học	**1.3NC1b:** Sắp xếp dữ liệu ôn tập.
		Skills (2)	49	Tuần 17	Máy tính, Máy chiếu	Phòng học	**3.1NC1b:** Tổng hợp kỹ năng qua bài viết/nói.
9	**REVISION**	Revision for end-of term test	50	Tuần 17	Máy tính	Phòng học	**5.4NC1a:** Tự đánh giá năng lực cá nhân.
			51	Tuần 17	Đề cương	Phòng học	5.4NC1a: Tự đánh giá lỗ hổng kiến thức.
			52	Tuần 18	Đề cương	Phòng học	5.4NC1a: Tự đánh giá lỗ hổng kiến thức.
10	**END-TERM TEST**		53	Tuần 18	Đề thi	Phòng học	**4.2NC1b:** Bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư trong thi cử.
11	**Feedback and correction**		54	Tuần 18	Bài thi	Phòng học	**5.4NC1c:** Đề xuất cơ hội phát triển bản thân cho học kỳ sau.
	HỌC KÌ II						

12	**UNIT 6: ARTIFICIAL INTELLIGENCE**	Getting started	55	Tuần 19	Máy tính, Tivi	Phòng học	**6.1NC1a:** Hiểu được cách AI ảnh hưởng đến cuộc sống hàng ngày.
		Language	56	Tuần 19	Loa, Máy tính	Phòng học	**5.3NC1a:** Sử dụng công cụ dịch thuật AI để hỗ trợ học tập (có phê phán).
		Reading	57	Tuần 19	Máy tính, Máy chiếu	Phòng học	**6.1NC1b:** Phân tích được cách các hệ thống AI hoạt động (qua bài đọc).
		Speaking	58	Tuần 20	Loa, Mic	Phòng học	**6.2NC1a:** Thảo luận về việc sử dụng hiệu quả các hệ thống AI.
		Listening	59	Tuần 20	Loa, Máy tính	Phòng học	**1.2NC1a:** Đánh giá độ tin cậy của thông tin về công nghệ mới.
		Writing	60	Tuần 20	Máy tính	Phòng học	**6.3NC1a:** Đánh giá và lọc thông tin được tạo ra bởi AI (khi viết về lợi ích/tác hại).
		Communication and Culture/CLIL	61	Tuần 21	Tivi, Máy tính	Phòng học	**6.2NC1b:** Hiểu rõ ứng dụng thực tế của AI trong các lĩnh vực khác nhau.
		Looking back & Project	62	Tuần 21	Máy tính	Phòng học	**6.2NC1c:** Đề xuất ý tưởng ứng dụng AI giải quyết vấn đề cụ thể.
13	**UNIT 7: THE WORLD OF MASS MEDIA**	Getting started	63	Tuần 21	Máy tính, Tivi	Phòng học	**1.1NC1a:** Xác định nhu cầu thông tin từ các phương tiện truyền thông.
		Language	64	Tuần 22	Loa, Máy tính	Phòng học	**5.3NC1a:** Sử dụng từ điển số.
		Reading	65	Tuần 22	Máy tính, Máy chiếu	Phòng học	**1.2NC1b:** Phân tích, đánh giá độ tin cậy và tính xác thực của tin tức (Fake news awareness).
		Speaking	66	Tuần 22	Loa, Mic	Phòng học	**2.5NC1c:** Áp dụng các chuẩn mực hành vi trên mạng xã hội.
		Listening	67	Tuần 23	Loa, Máy tính	Phòng học	**1.1NC1d:** Chiến lược tìm kiếm và kiểm chứng thông tin nghe được.
		Writing	68	Tuần 23	Máy tính	Phòng học	**3.1NC1a:** Tạo nội dung blog/bài đăng mạng xã hội đúng quy chuẩn.
		Communication and Culture/CLIL	69	Tuần 23	Tivi, Máy tính	Phòng học	**2.6NC1c:** Quản lý danh tính số để bảo vệ danh tiếng bản thân trên MXH.

		Looking back & Project	70	Tuần 24	Máy tính	Phòng học	**3.2NC1a:** Tích hợp đa phương tiện vào sản phẩm truyền thông của nhóm.
14	REVIEW 3	Language	71	Tuần 24	Máy tính, Tivi, Loa	Phòng học	5.4NC1a: Xác định NLS cần cải thiện.
		Skills (1)	72	Tuần 24	Loa, Máy tính	Phòng học	1.3NC1b: Tổ chức dữ liệu ôn tập.
		Skills (2)	73	Tuần 25	Máy tính, Máy chiếu	Phòng học	3.1NC1b: Thể hiện kiến thức tổng hợp.
	MID-TERM TEST		74	Tuần 25	Đề kiểm tra	Phòng học	4.2NC1a: Bảo vệ dữ liệu cá nhân trong kiểm tra đánh giá.
15	**UNIT 8: WILDLIFE CONSERVATION**	Getting started	75	Tuần 25	Máy tính, Tivi	Phòng học	**4.4NC1a:** Nhận thức tác động của con người và công nghệ đối với môi trường tự nhiên.
		Language	76	Tuần 26	Loa, Máy tính	Phòng học	**5.3NC1a:** Ứng dụng app học từ vựng.
		Reading	77	Tuần 26	Máy tính, Máy chiếu	Phòng học	**1.1NC1b:** Tìm kiếm dữ liệu về động vật hoang dã.
	CORRECTION		78	Tuần 26	Bài kiểm tra, Đáp án	Phòng học	5.4NC1c: Đề xuất cơ hội phát triển bản thân từ kết quả thi.
		Speaking	79	Tuần 27	Loa, Mic	Phòng học	**2.3NC1a:** Tham gia xã hội qua các diễn đàn bảo tồn thiên nhiên online.
		Listening	80	Tuần 27	Loa, Máy tính	Phòng học	**1.3NC1a:** Lưu trữ thông tin số liệu bảo tồn.
		Writing	81	Tuần 27	Máy tính	Phòng học	**3.1NC1a:** Soạn thảo báo cáo/đề xuất bảo tồn.
		Communication and Culture/CLIL	82	Tuần 28	Tivi, Máy tính	Phòng học	**5.3NC1b:** Sử dụng công cụ số để tạo sản phẩm tuyên truyền.
		Looking back & Project	83	Tuần 28	Máy tính	Phòng học	**2.4NC1a:** Hợp tác số trong dự án bảo tồn. **3.3NC1a:** Bản quyền hình ảnh động vật.
16	**UNIT 9: CAREER PATHS**	Getting started	84	Tuần 28	Máy tính, Tivi	Phòng học	**5.2NC1a:** Đánh giá nhu cầu và lựa chọn giải pháp công nghệ cho nghề nghiệp tương lai.
		Language	85	Tuần 29	Loa, Máy tính	Phòng học	**5.3NC1a:** Tra cứu thông tin hướng nghiệp.
		Reading	86	Tuần 29	Máy tính, Máy chiếu	Phòng học	**1.1NC1d:** Tự đề xuất chiến lược tìm kiếm lộ trình nghề nghiệp.

		Speaking	87	Tuần 29	Loa, Mic	Phòng học	**2.2NC1c:** Hướng dẫn người khác cách chia sẻ thông tin nghề nghiệp.
		Listening	88	Tuần 30	Loa, Máy tính	Phòng học	**1.2NC1a:** Đánh giá tin tuyển dụng/tư vấn.
		Writing	89	Tuần 30	Máy tính	Phòng học	**3.1NC1a:** Viết thư xin việc/email chuyên nghiệp (dạng số).
		Communication and Culture/CLIL	90	Tuần 30	Tivi, Máy tính	Phòng học	**2.6NC1a:** Quản lý danh tính số chuyên nghiệp (LinkedIn profile concepts).
		Looking back & Project	91	Tuần 31	Máy tính	Phòng học	**5.4NC1c:** Đề xuất các cơ hội phát triển bản thân theo định hướng nghề nghiệp.
17	**UNIT 10: LIFELONG LEARNING**	Getting started	92	Tuần 31	Máy tính, Tivi	Phòng học	**5.2NC1c:** Sử dụng các công cụ số để điều chỉnh môi trường học tập cá nhân (E-learning).
		Language	93	Tuần 31	Loa, Máy tính	Phòng học	**5.3NC1a:** Ứng dụng công nghệ tự học.
		Reading	94	Tuần 32	Máy tính, Máy chiếu	Phòng học	**1.1NC1b:** Tìm kiếm các khóa học trực tuyến (MOOCs).
		Speaking	95	Tuần 32	Loa, Mic	Phòng học	**2.3NC1b:** Sử dụng công nghệ số để tự trang bị kiến thức.
		Listening	96	Tuần 32	Loa, Máy tính	Phòng học	**1.2NC1b:** Đánh giá chất lượng tài nguyên học tập số.
		Writing	97	Tuần 33	Máy tính	Phòng học	**3.1NC1a:** Tạo kế hoạch học tập cá nhân trên công cụ số.
		Communication and Culture/CLIL	98	Tuần 33	Tivi, Máy tính	Phòng học	**4.3NC1a:** Tránh rủi ro sức khỏe thể chất/tinh thần khi học tập online quá nhiều.
		Looking back & Project	99	Tuần 33	Máy tính	Phòng học	**5.3NC1b:** Áp dụng công nghệ để đổi mới quy trình học tập của bản thân.
18	**REVIEW 4**	Language	100	Tuần 34	Máy tính, Tivi	Phòng học	**5.4NC1a:** Tổng kết năng lực số và ngôn ngữ cuối năm.
		Skills (1)	101	Tuần 34	Loa, Máy tính	Phòng học	**1.3NC1b:** Lưu trữ hồ sơ học tập cả năm.
		Skills (2)	102	Tuần 34	Máy tính,	Phòng học	**3.1NC1b:** Thể hiện năng lực tổng hợp.

					Máy chiếu		
19	**REVISION**	Revision for end-of term test	103	Tuần 35	Máy tính	Phòng học	**5.4NC1b:** Hỗ trợ bạn bè ôn tập.
20	**END-TERM TEST**		104	Tuần 35	Đề thi	Phòng học	**4.2NC1b:** Tuân thủ quy định bảo mật thi cử.
21	**Feedback and correction**		105	Tuần 35	Bài thi	Phòng học	**5.4NC1c:** Lên kế hoạch phát triển bản thân sau THPT.

II. Nhiệm vụ khác (nếu có): (Bồi dưỡng học sinh giỏi; Tổ chức hoạt động giáo dục...)

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

… ngày…… tháng….. năm 2026

TỔ TRƯỞNG **GIÁO VIÊN**

NGUYỄN VĂN TIẾN PHẠM THỊ HỒNG THẮM